

Bản án số: 209/2018/HSST

Ngày: 30/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Trần Xuân Viện

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyễn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 193/HSST ngày 24/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2018/QĐXXST-HS ngày 16/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Kim H;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 18/11/1999; nơi cư trú: khu 5, xã T, huyện Y, tỉnh V; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; con ông Bùi Văn P và bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 09/2/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Bùi Minh H1, sinh năm 1970 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh V

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Huy T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 6, xã N, huyện B, tỉnh H

2. Ông Bùi Văn P, sinh năm 1969

Địa chỉ: khu 5, xã T, huyện Y, tỉnh V (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/01/2018, Bùi Kim H đi xe ô tô khách từ Vĩnh Phúc tới thành phố Thái Nguyên để tìm việc làm. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến bến xe khách Thái Nguyên, H gọi điện thoại cho bạn cùng quê là anh Bùi Minh H1 xin ở

nhờ. Anh Bùi Minh H1 đưa Bùi Kim H về phòng trọ của mình thuộc tổ 2, phường T, thành phố Thái Nguyên. Ngày 03/2/2018, anh Trần Văn T, sinh năm:1998, trú tại: Khu 4, xã T, huyện Y, tỉnh V, là bạn của anh Minh H1 đến chơi và ở cùng phòng trọ với Minh H1 và Kim H. Khi ở phòng trọ, anh T và Kim H thường mượn máy tính của anh Minh H1 để sử dụng.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/02/2018, Bùi Kim H về phòng trọ thấy anh T đang sử dụng chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3558, CORE i3, số seri 6FHFD82, màu đen của anh Minh H1. Bùi Kim H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc máy tính của anh H1 để lấy tiền tiêu xài, nên đã hỏi mượn máy tính để xem phim, nhằm mục đích để anh Bùi Minh H1 tin tưởng và giao máy tính cho Kim H. Khoảng 20 giờ cùng ngày, anh Minh H1 và anh T rủ Kim H đi chơi nhưng Kim H không đi mà ở lại phòng trọ, mục đích mang chiếc máy tính đi tiêu thụ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Bùi Kim H đã thu dọn đồ đạc cá nhân và lấy chiếc máy tính xách tay của anh H1 đi bán, nhưng do đã mượn nên H không bán được. Khoảng 7 giờ ngày 06/02/2017, H đến quầy điện thoại Hải Vân thuộc tổ 1A, phường T, thành phố Thái Nguyên do anh Lê Huy T làm chủ bán chiếc máy tính xách tay với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, Bùi Kim H bắt xe khách đi Vĩnh Phúc và Hà Nội tiêu xài hết toàn bộ số tiền nêu trên.

Tại kết luận số 40 ngày 10/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3558, CORE i3, số seri 6FHFD82, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 6.200.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Kim H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như nêu trên.

* Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3558, CORE i3, số seri 6FHFD82, màu đen, đã qua sử dụng (Do anh Lê Huy Toàn, chủ cửa hàng điện thoại Hải Vân giao nộp vào ngày 07/2/2018). Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Minh H1 quản lý, sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Minh H1 không yêu cầu đề nghị gì. Ông Bùi Văn P là bố Bùi Kim H bồi thường cho anh Lê Huy T số tiền 2.500.00 đồng, là tiền anh Toàn đã mua chiếc máy tính trên.

Tại bản cáo trạng số 206/CT-VKSTPTN ngày 24/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Bùi Kim H về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Kim H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 206/CT-VKSTPTN ngày 24/4/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Kim H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Kim H từ 4 đến 6 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, Bùi Kim H đã có hành vi gian dối hỏi mượn chiếc máy tính xách tay của anh Bùi Minh H1, trị giá 6.200.000 đồng để mang đi bán được số tiền 2.500.000 đồng, tiêu sài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 206/CT-VKSTPTN ngày 24/4/2018 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Bùi Kim H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Bùi Kim H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đã thực sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ thiệt hại, nên chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt và áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Bùi Kim H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm 30/5/2018 là 3 tháng 21 ngày, chỉ cần xử phạt bị cáo H bằng thời gian tạm giữ, tạm giam là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: qua xác minh và lời khai tài phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản không có ý kiến đề nghị gì, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận số tiền gia đình bị cáo hoàn trả, không có ý kiến đề nghị gì, nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Bùi Kim H 3 (ba) tháng 21 (hai một) ngày tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt). Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do ngay cho bị cáo Bùi Kim H tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một hành vi phạm tội phạm khác.

3. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

5. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Bùi Kim H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án, hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu